

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI



NGUYỄN ĐỨC QUYỀN

**NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN
CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN
Ở TỈNH LẠNG SƠN HIỆN NAY**

Chuyên ngành : Chủ nghĩa duy vật biện chứng
và duy vật lịch sử

Mã số : 62 22 80 05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI – 2010

**CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN
ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ**

1. Nguyễn Đức Quyền (2005), "Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở nước ta hiện nay", *Tạp chí Triết học*, (1), tr. 61-64.
2. Nguyễn Đức Quyền (2009), "Nâng cao năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ cấp huyện ở Lạng Sơn", *Tạp chí Công sản*, chuyên đề cơ sở (35), tr. 29-31.
3. Nguyễn Đức Quyền (2009), "Tư duy lý luận và vai trò của nó đối với hoạt động thực tiễn", *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, (12), tr. 8 - 11.

LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI
THUỘC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Nguyễn Linh Khiếu
2. PGS.TS. Phạm Văn Đức

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước họp tại....., Hội trường số:

Vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm 200.....

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Viện Triết học;
- Thư viện Quốc gia.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tư duy là một đặc tính cơ bản của con người, tư duy nói riêng và tư duy lý luận nói chung là cấp độ cao của quá trình nhận thức, phản ánh những thuộc tính, bản chất, những mối liên hệ và quan hệ có tính quy luật của khách thể nhận thức. Tư duy là sự phản ánh khái quát, tích cực và sáng tạo những mối quan hệ bản chất, những quy luật vận động của thế giới. Nó đem lại cho con người những hiểu biết sâu sắc, chính xác, đầy đủ và có hệ thống về đối tượng nhận thức và hoạt động thực tiễn của mình. Ph.Ăngghen đã từng khẳng định: "*Một dân tộc muốn đứng vững trên đỉnh cao của khoa học thì không thể không có tư duy lý luận*" (60, tr.489). Nhận định khoa học này có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển đất nước ta trong bối cảnh hiện nay.

Thực tiễn sau hơn 20 năm đổi mới cho thấy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nói chung, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện nói riêng đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ về cơ cấu, trình độ, ngày càng được trẻ hoá, năng động và hoạt động ngày càng đạt hiệu quả cao hơn. Thực tế cho thấy, thành tựu đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã có nhiều đóng góp to lớn của lý luận và thực tiễn ở nước ta. Chính vì vậy, nhiều vấn đề mới nảy sinh đang được đặt ra cần phải tiếp tục giải quyết và tổng kết về mặt lý luận.

Công cuộc đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta hiện nay cùng những biến động của tình hình quốc tế, thế giới trong xu thế toàn cầu hoá tác động trực tiếp vào nước ta đang nổi lên những vấn đề và đòi hỏi đội ngũ cán bộ chủ chốt về tư duy lãnh đạo, quản lý. Bối cảnh đó, đòi hỏi đội ngũ cán bộ chủ chốt ở địa phương, đặc biệt là ở cấp huyện phải có tư duy năng động, sáng tạo thì mới có thể cụ thể hóa những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống mới lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thực tiễn ở địa phương đạt kết quả cao. Những yêu cầu về năng lực, trình độ nói chung và năng lực tư duy lý luận nói riêng đối với đội ngũ cán bộ

chủ chốt cấp huyện được đặt ra như một đòi hỏi khách quan, là vấn đề có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài. Bởi lẽ, năng lực tư duy lý luận đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện như là "*chìa khoá*" mở cho hoạt động nhận thức và thực tiễn của họ. Năng lực tư duy lý luận là cơ sở quan trọng để cán bộ chủ chốt nhận thức một cách sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở đó mà vận dụng vào quá trình lãnh đạo, quản lý đạt hiệu quả cao nhất. Thật sai lầm khi cho rằng, cấp huyện chỉ cần triển khai tốt nghị quyết của Trung ương, là cấp chỉ đạo thực tiễn thì không cần năng lực tư duy lý luận mà chỉ cần phẩm chất đạo đức, lòng trung thành là đủ.

Tuy nhiên, giữa lý luận và thực tiễn có một khoảng cách khá xa, tình trạng giáo điều, sách vở, xa rời quần chúng, lời nói không đi đôi với việc làm vẫn còn khá phổ biến. Do vậy, một số nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước khó đi vào cuộc sống. Thậm chí, không ít nơi cán bộ còn làm sai lệch các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Tình trạng suy nghĩ và làm việc theo thói quen, kinh nghiệm chủ nghĩa và lối suy nghĩ giáo điều, trực quan, cảm tính vẫn đang là lực cản trong bản thân đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện. Tư tưởng thụ động trông chờ, ỷ lại sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, không mạnh dạn đề xuất những nội dung và giải pháp tích cực phù hợp với địa phương vẫn còn phổ biến, vì thế, nhiều vấn đề thực tiễn nảy sinh chưa được giải quyết kịp thời.

Cấp huyện là cấp có vị trí, vai trò, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng là cầu nối với cơ sở. Cấp huyện là cấp trực tiếp lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế - xã hội của quốc gia, của tỉnh, của huyện và ở từng cơ sở. Đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá của Đảng là định hướng ở tầm vĩ mô.

Thực tế cho thấy, trình độ nhận thức nói chung và năng lực tư duy lý luận nói riêng của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện, ở tỉnh Lạng Sơn hiện

nay với đặc thù là tỉnh miền núi, biên giới, phần đa là đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều hạn chế, yếu kém cần được khắc phục nhằm đáp ứng trước yêu cầu của thực tiễn đổi mới. Đây là vấn đề hết sức bức xúc đối với chiến lược cán bộ của Đảng ta trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Từ kinh nghiệm và thực tiễn tại địa phương và với mong muốn góp một phần tiếng nói tâm huyết từ cơ sở đối với công tác cán bộ ở địa phương của Đảng trong giai đoạn hiện nay, tôi chọn đề tài "*Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay*" làm đề tài luận án Tiến sĩ của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Tư duy lý luận, năng lực tư duy lý luận, trình độ tư duy lý luận là những vấn đề từ lâu đã thu hút sự quan tâm của các nhà khoa học và quản lý. Lý luận là một cơ sở đặc biệt quan trọng trong việc hoạch định đường lối, chính sách. Vì vậy, phát triển lý luận là một yêu cầu không thể thiếu được đối với bất cứ chính thể, chính Đảng nào. Hiện nay, đất nước ta đã bước sang một thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH với tiến trình toàn cầu hóa và khu vực hóa, đang đứng trước những cơ hội và thách thức với những hoàn cảnh thực tế và nhiệm vụ hết sức mới mẻ trong điều kiện thế giới có nhiều thay đổi căn bản. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, nêu rõ: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, thảo luận dân chủ, sớm làm rõ kết luận những vấn đề mới, bức xúc nảy sinh từ thực tiễn; từng bước cụ thể hóa, bổ sung, phát triển đường lối, chính sách của Đảng; đấu tranh với những khuynh hướng tư tưởng sai trái” [128, tr.141]. Tình hình trên đòi hỏi Đảng ta phải tiếp tục đổi mới tư duy lý luận trên cơ sở thực tế yêu cầu của sự nghiệp đổi mới xây dựng và phát triển đất nước.

Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới 1986 - 2006 của Ban chỉ đạo tổng kết lý luận của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ rõ: Phải tiếp tục đổi mới tư duy lý luận, làm tốt

công tác chính trị tư tưởng, nâng cao trình độ trí tuệ và năng lực lãnh đạo chính trị, năng lực cầm quyền, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, tăng cường đoàn kết thống nhất; làm trong sạch và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; khắc phục có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực, đặc biệt là tệ quan liêu, tham nhũng, khôi phục và nâng cao lòng tin của nhân dân đối với Đảng; chấn chỉnh tổ chức bộ máy cán bộ, làm cho Đảng có đủ bản lĩnh chính trị, có kiến thức, có năng lực và sức chiến đấu cao trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập quốc tế rất phức tạp, có nhiều thời cơ và thách thức mới. Yêu cầu đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt những người có chức, có quyền thường xuyên trau dồi đạo đức của người cộng sản, nỗ lực phấn đấu nâng cao trí tuệ, năng lực tư duy lý luận, gắn lý luận với hoạt động thực tiễn để giải quyết đúng đắn tình hình, công việc hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong bài viết của mình "*Muốn phát triển hoàn thiện tư duy lý luận cần đánh giá đúng tinh hoa tinh thần của các thời đại trước*" in trong cuốn sách "Nửa thế kỷ nghiên cứu và giảng dạy Triết học ở Việt Nam" do Nguyễn Trọng Chuẩn chủ biên (Hà Nội, 2004) tác giả Đinh Ngọc Thạch đã bàn đến đặc điểm tư duy lối sống của con người Việt Nam. Tác giả nhấn mạnh ý nghĩa lịch sử và ý nghĩa thời đại của tư tưởng Ph.Ăngghen và cho rằng, tư duy lý luận chỉ là một đặc điểm bẩm sinh dưới dạng năng lực của người mà có. Năng lực ấy cần được phát triển hoàn thiện và muốn hoàn thiện nó thì cho đến nay, không có cách nào khác là nghiên cứu toàn bộ triết học thời trước. Tác giả cũng nhấn mạnh rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh đã làm gương trong học tập, kế thừa di sản tư tưởng nhân loại, khi đã biết lấy ra các giá trị nhân loại mà dân tộc Việt Nam cần trân trọng và phát huy; chẳng hạn như: 1/ Chúa Giê-su: Đạo đức là bác ái; 2/ Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi; 3/ Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa.

Đề tài cấp nhà nước "*Các đặc điểm về tư duy lối sống của con người Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra trước yêu cầu đổi mới và hội nhập*

quốc tế”, do Nguyễn Ngọc Hà làm chủ nhiệm, đã phân tích làm rõ các đặc điểm về tư duy và lối sống truyền thống của con người Việt Nam, những biểu hiện của từng đặc điểm đó, những nguyên nhân tồn tại của các đặc điểm và ảnh hưởng của từng đặc điểm (bao gồm cả đặc điểm tích cực và tiêu cực) đối với con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Vấn đề được đặt ra là, làm thế nào để hoàn thiện các đặc điểm tích cực, khắc phục những đặc điểm tiêu cực trước yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế. Bởi lẽ, tư duy và lối sống có ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động của con người và qua đó đến sự phát triển kinh tế - xã hội. Các tác giả đưa ra một số phương hướng lớn và các giải pháp cơ bản nhằm hoàn thiện các đặc điểm tích cực về tư duy và lối sống con người Việt Nam hiện nay như một yêu cầu tất yếu khách quan của từng thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế.

Trong cuốn “Triết học và đổi mới” (Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008), từ góc nhìn Triết học, tác giả Dương Phú Hiệp đã đề cập nhiệm vụ của các nhà triết học là góp phần tích cực vào đổi mới tư duy, nâng cao tầm tư tưởng và tầm trí tuệ. Tác giả chỉ ra nguyên nhân của sự lạc hậu về nhận thức lý luận và sự cần thiết phải quán triệt tư duy biện chứng duy vật; phải khắc phục tư duy kinh nghiệm chứ không được dừng lại ở trình độ tư duy kinh nghiệm, cần phải đạt đến trình độ tư duy lý luận. Tác giả dẫn lời cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đã nói: “Cuộc sống ngày càng phức tạp, nhiệm vụ càng khó khăn, thời đại diễn ra nhanh chóng thì lý luận càng trở nên thiết yếu như cơm ăn và nước uống hàng ngày. Chúng ta từ một nước sản xuất nhỏ lên chủ nghĩa xã hội thì càng phải quán triệt điều này” (Nguyễn Văn Linh: *Đổi mới tư duy và phong cách*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987).

Trong bài “*Quan điểm, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò, yêu cầu, phương hướng và nhiệm vụ của công tác lý luận*” trong cuốn sách: “*Nhìn lại quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng 1986 – 2005*” do Tô Huy Rúa, Hoàng Chí Bảo, Trần Khắc Việt, Lê Ngọc Tông đồng chủ biên (Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2005), tác giả Nguyễn Trọng Phúc nêu bật vai

trò của lý luận và công tác lý luận; lý luận như kim chỉ nam, nó chỉ ra phương hướng cho chúng ta đi trong công tác thực tế, lý luận phải liên hệ với thực tế. Trong công cuộc đổi mới, nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng lý luận trở thành nhiệm vụ lớn nhằm nâng cao trình độ lý luận và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn của cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Nhiệm vụ nâng cao trình độ lý luận đòi hỏi phải nghiên cứu cơ bản, có hệ thống, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nhận thức rõ hơn, đầy đủ hơn vấn đề thực tiễn đang đặt ra, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Đặc biệt cho đến nay, về vấn đề nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, đã có nhiều công trình được công bố. Trong đó, có thể kể đến các công trình sau: "*Luận cứ khoa học cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*", Nguyễn Phú Trọng - Trần Xuân Sầm, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001. Trong công trình này, các tác giả nêu lên những vấn đề lý luận, phương pháp luận, quan điểm và giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; công trình "*Nâng cao năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã hiện nay*" của Hồ Bá Thâm, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, đã làm rõ khái niệm về năng lực tư duy và các yếu tố cấu thành, phương pháp và đặc trưng của tư duy một cách sâu sắc nhằm tìm ra bản chất, quy luật, xu hướng tất yếu của sự vật vận động trong cuộc sống.

Ngoài các công trình trên đây, cần phải kể ra các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ đã được bảo vệ trong những năm gần đây về vấn đề nâng cao năng lực tư duy lý luận cho cán bộ các cấp. Luận văn thạc sĩ triết học "*Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện ở nước ta hiện nay qua thực tiễn ở tỉnh Kiên Giang*" của Vũ Đình Chuyên đề cập đến đặc trưng cơ bản và vai trò của năng lực tư duy lý luận, nêu bật tính đặc thù vị trí cấp huyện ở đồng bằng sông Cửu Long với nội dung giải pháp

nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong sự nghiệp đổi mới. Trong luận án tiến sĩ triết học "*Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ giảng dạy lý luận Mác - Lênin ở trường Chính trị tỉnh*", tác giả Nguyễn Văn Trãi đã đề cập đến nội dung các khái niệm tư duy, tư duy lý luận khoa học và đặc trưng cơ bản của nó cũng như các yếu tố cấu thành năng lực tư duy lý luận và tìm ra bản chất của tư duy lý luận, con đường khắc phục kiểu tư duy kinh nghiệm và xây dựng kiểu tư duy lý luận khoa học. Công trình cũng nêu bật các đặc trưng cơ bản của tư duy kinh nghiệm, tư duy lý luận khoa học, năng lực tư duy lý luận và trình độ tư duy lý luận. Từ sự phân tích sâu sắc những yếu tố cấu thành năng lực tư duy lý luận (cấu trúc của nó), những yếu tố ảnh hưởng tới năng lực tư duy lý luận như tác động về mặt sinh học và những tác động về mặt xã hội, tác giả khẳng định rằng: "*Năng lực tư duy nói chung, năng lực tư duy lý luận nói riêng, chủ yếu là sản phẩm của lịch sử xã hội, sản phẩm của môi trường hoạt động, của sự học tập và rèn luyện của chủ thể tư duy*" (115, tr.36). Luận án tiến sĩ triết học của Dương Minh Đức "*Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng hiện nay*", Hà Nội, 2006, nêu bật các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến năng lực tư duy lý luận của mỗi người và một số biểu hiện nội dung cơ bản xét ở góc độ nhận thức chung, các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy lý luận của cá nhân cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, đồng thời nêu rõ một số giải pháp chủ yếu để nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng.

Cùng với những công trình nghiên cứu chuyên sâu về tư duy lý luận và năng lực tư duy lý luận của cán bộ, đảng viên còn có những bài viết, những công trình nghiên cứu với những cách tiếp cận khác nhau, cũng như đánh giá về những hạn chế, yếu kém trong tư duy lý luận của cán bộ, đảng viên, như: "*Tiếp cận một số vấn đề đổi mới tư duy*" của Học viện Nguyễn Ái Quốc, Hà Nội, 1998; "*Đổi mới tư duy - Xây dựng tư duy khoa học*" của Lê Thi, Tạp chí Triết học, số 1-1987; "*Một số căn bệnh trong phương pháp tư duy của cán bộ*

ta" của Lê Hữu Nghĩa, Tạp chí Triết học, số 2 - 1988; "*Phát triển năng lực tư duy của người lãnh đạo, quản lý hiện nay*" của Hồ Bá Thâm, Tạp chí Cộng sản, số 23 -2002; "*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng - Một số vấn đề bức xúc của chúng ta hiện nay*" của Phạm Ngọc Quang, Tạp chí Triết học, số 2- 2007.... Hầu hết những bài đó chủ yếu bàn về tư duy và năng lực tư duy của các đối tượng khác nhau, không trực tiếp nghiên cứu năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Có thể nói một cách khái quát rằng, các công trình nghiên cứu và khảo sát nêu trên đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc góp phần làm sáng tỏ bản chất, đặc trưng và tính chất của tư duy lý luận cũng như thực trạng tư duy lý luận và năng lực tư duy lý luận trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của nước ta thời gian qua. Chính những kết quả khoa học này là một trong những cơ sở lý luận quan trọng để Đảng ta đổi mới công tác cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Mặc dù thời gian qua đã có một số nghiên cứu về thực trạng năng lực tư duy lý luận và vai trò của nó đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã ở một số địa phương, nhưng đối với địa bàn Lạng Sơn, cho đến nay những vấn đề này chưa có nghiên cứu, khảo sát nào được thực hiện. Mặt khác, việc đánh giá thực trạng năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện cũng như những tiêu chí để đánh giá năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ này còn nhiều ý kiến khác nhau. Vì thế, việc nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng năng lực tư duy lý luận, đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện cần phải được quan tâm, nhất là đối với các huyện miền núi, vùng đồng bào các dân tộc ít người với đặc thù riêng biệt, càng phải được quan tâm nhiều hơn. Vấn đề nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng là vấn đề có vai trò quan trọng trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

Mục đích

Trên cơ sở làm rõ bản chất, đặc trưng của năng lực tư duy lý luận và vai trò của nó đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt

cấp huyện, luận án tập trung phân tích thực trạng năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn, nguyên nhân của thực trạng đó; đồng thời đề xuất một số quan điểm, giải pháp cơ bản để từng bước nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay.

Nhiệm vụ

Để đạt được mục đích trên, luận án phải thực hiện 3 nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Thứ nhất, làm rõ bản chất, đặc trưng của năng lực tư duy lý luận và vai trò của nó đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Thứ hai, phân tích rõ thực trạng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện và năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ đó ở tỉnh Lạng Sơn.

Thứ ba, đề xuất một số quan điểm, giải pháp cơ bản nâng cao hơn nữa năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

Đối tượng: Luận án tập trung nghiên cứu tư duy lý luận, năng lực tư duy lý luận và những vấn đề thiết thực để nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Phạm vi: Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện của tỉnh Lạng Sơn từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác cán bộ, chiến lược công tác cán bộ, về vai trò của tư duy lý luận trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Luận án kế thừa kết quả của những công trình khoa học đã được công bố những năm gần đây ở nước ta có liên quan trực tiếp đến đề tài; sử dụng các

tài liệu, số liệu của cấp uỷ Đảng, chính quyền từ tỉnh đến các huyện ở tỉnh Lạng Sơn, qua tổng hợp, thống kê, báo cáo tổng kết hàng năm.

Luận án chủ yếu sử dụng các phương pháp của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy lịch lịch sử như: Phân tích và tổng hợp, lịch sử và lôgic, qui nạp và diễn dịch. Ngoài ra, luận án còn sử dụng một số phương pháp khác như: Điều tra xã hội học, thống kê, so sánh với tư cách là những phương pháp bổ trợ.

6. Đóng góp mới của luận án

Luận án góp phần làm rõ vai trò của năng lực tư duy lý luận đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở nước ta hiện nay.

Luận án góp phần làm sáng tỏ đặc điểm của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện tỉnh Lạng Sơn và những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy lý luận của đội ngũ đó; qua đó, đề xuất một số quan điểm, giải pháp cơ bản nhằm nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt này.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Kết quả luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, xây dựng, hoạch định chiến lược, kế hoạch, chính sách và quy hoạch, phát triển đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

8. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung của luận án gồm 3 chương với 6 tiết.

Chương 1

NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

1.1. Năng lực tư duy lý luận

1.1.1. Tư duy và tư duy lý luận

Tư duy là một thuộc tính đặc biệt của con người, nó thể hiện trình độ nhận thức và năng lực hoạt động thực tiễn của chủ thể. Tư duy bao giờ cũng là vấn đề cơ bản nhất của nhận thức luận. Quan điểm duy vật biện chứng của Chủ nghĩa Mác -Lênin cho rằng, tư duy là sản phẩm cao nhất của một dạng vật chất được tổ chức một cách đặc biệt là bộ não người, là quá trình phản ánh tích cực thế giới khách quan trong các khái niệm, phán đoán, suy lý, v.v.. Tư duy không phải là toàn bộ nhận thức mà chỉ là giai đoạn cao, là cấp độ cao của nhận thức. Tư duy là cấp độ cao của quá trình nhận thức, là sự phản ánh gián tiếp, khái quát, tích cực và sáng tạo về thế giới khách quan. Hoạt động thực tiễn của con người là nguồn gốc, động lực chủ yếu của tư duy.

Lý luận là biểu hiện cao nhất của nhận thức, mà kết quả của nhận thức chính là tri thức và do đó, tư duy lý luận là hệ tri thức - hệ tri thức này gắn bó chặt chẽ với nhau về mặt lôgic, tạo thành quan niệm hoàn chỉnh, phản ánh bản chất các quy luật hoạt động và phát triển của khách thể nghiên cứu - đang hoạt động sản sinh ra tri thức mới, có khả năng chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Giữa lý luận và thực tiễn có mối quan hệ biện chứng với nhau.

Tư duy lý luận có những đặc trưng cơ bản sau: *thứ nhất* là tính khoa học; *thứ hai* tính sáng tạo; *thứ ba* biết sử dụng tự giác bộ công cụ của lý tính, như khái niệm, phạm trù, phán đoán, suy lý, các lý thuyết khoa học và vận hành dưới dạng các phương pháp, biện pháp cụ thể dựa trên các căn cứ khoa học; *thứ tư* gắn liền với thực tiễn, chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Cũng chính vì vậy, tư duy lý luận đóng vai trò rất quan trọng trong sự phát triển của khoa học

cũng như trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn xã hội của con người. Tư duy lý luận là biểu hiện trình độ phát triển cao tư duy của chủ thể nhận thức.

1.1.2. Năng lực tư duy lý luận và những yếu tố cấu thành năng lực tư duy lý luận

Năng lực là khả năng hiện thực, sẵn có của chủ thể để thực hiện một hoạt động nào đó, khả năng hoàn thành một công việc hay khả năng biến các yếu tố, các điều kiện đã có của tư duy thành hiện thực. Năng lực đó được biểu hiện ở khuynh hướng nhận thức và hành động; ở kết quả xử lý thông tin và nhất là kết quả hoạt động; phương pháp tiếp cận vấn đề khác nhau của năng lực tư duy. Chính vì vậy, bản chất của năng lực tư duy là tổng hợp những phẩm chất trí tuệ và trên cơ sở phẩm chất trí tuệ ấy có nhận thức và hành động sáng tạo. Năng lực tư duy là tổng hợp những khả năng ghi nhớ, tái hiện, trừu tượng hoá, khái quát hoá, liên tưởng, luận giải và xử lý trong quá trình phản ánh, phát triển tri thức và vận dụng nó vào thực tiễn trên cơ sở quy luật khách quan mang lại kết quả nhất định.

Ba yếu tố cơ bản cấu thành năng lực tư duy lý luận nhằm để phân biệt với năng lực cảm giác: *Một là*, năng lực ghi nhớ, tái hiện bằng ngôn ngữ, hình ảnh do nhận thức cảm tính đem lại; *hai là*, năng lực trừu tượng hoá, khái quát hoá thông qua phân tích và tổng hợp; *ba là*, năng lực tưởng tượng, suy luận, liên tưởng để nhận biết, phát hiện, lựa chọn, xử lý trong nhận thức và hành động. Trong năng lực tư duy lý luận, các yếu tố cấu thành nó có quan hệ chặt chẽ với nhau, thống nhất hữu cơ với nhau và sự phân biệt giữa chúng chỉ là tương đối. Trong ba loại yếu tố cơ bản đó thì trừu tượng hóa là yếu tố quan trọng nhất trong năng lực tư duy lý luận.

Như vậy, năng lực tư duy lý luận được xác định bởi hai tiêu chí: *Một là*, khả năng vận dụng các khái niệm, các phạm trù, nguyên lý... vào việc phản ánh sự vật, thâm nhập sâu vào bản chất sự vật và *hai là*, khả năng vận dụng tri thức do quá trình đó mang lại vào hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người.

1.1.3. Một số yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy lý luận.

Năng lực tư duy có nhiều cấp độ phát triển, nhiều loại hình khác nhau. Năng lực tư duy lý luận vừa bị ảnh hưởng bởi các điều kiện, các nhân tố đó là: *Thứ nhất*, năng lực tư duy lý luận phụ thuộc vào đặc tính bẩm sinh của mỗi người. *Thứ hai*, quá trình giáo dục, đào tạo, học tập, rèn luyện một cách tự giác để nâng cao trình độ tri thức, trí tuệ có ảnh hưởng trực tiếp mạnh mẽ đến năng lực tư duy lý luận. *Thứ ba*, môi trường kinh tế - xã hội, nền tảng văn hoá, khoa học của xã hội có ảnh hưởng quan trọng đến năng lực tư duy lý luận. *Thứ tư*, hoạt động thực tiễn là yếu tố cơ bản, ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực tư duy lý luận của chủ thể hoạt động. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. *Thứ năm*, nhu cầu và lợi ích luôn là động lực quan trọng góp phần hình thành thái độ, động cơ cho mọi hoạt động thúc đẩy sự phát triển của con người, trong đó, có hoạt động nâng cao năng lực tư duy lý luận.

1.2. Vai trò của năng lực tư duy lý luận đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở nước ta hiện nay

1.2.1. Thực chất hoạt động của cán bộ chủ chốt cấp huyện

Hoạt động của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện thực chất là hoạt động lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm cùng với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của cấp trên và đưa ra các phương hướng, quyết định mang tính chiến lược, ngắn hạn trong phạm vi mình quản lý (gọi là quyết sách), đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả các quyết sách đó (gọi là tổ chức hoạt động thực tiễn).

Hoạt động lãnh đạo là hoạt động điều khiển mang tính chất định hướng của chủ thể lãnh đạo. Lãnh đạo ở đây được hiểu là việc đề ra chủ trương, định hướng chiến lược và ngắn hạn, đồng thời tổ chức động viên mọi người, phát huy mọi nguồn lực thực hiện. *Hoạt động quản lý* có mục tiêu là tổ chức, sắp xếp, chỉ huy các vấn đề theo một trật tự nhất định bằng mệnh lệnh có tính chất

bắt buộc; quản lý là nhiệm vụ, nội dung cơ bản nhất của người cán bộ quản lý. Hoạt động lãnh đạo và quản lý của người cán bộ chủ chốt cấp huyện tuy có khác nhau, nhưng nhìn chung, cả cán bộ lãnh đạo và quản lý đều phải thực hiện những bước tương tự trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Hệ thống hành chính ở nước ta được phân chia và tổ chức thành bốn cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; cấp xã, phường, thị trấn. Trong đó, cấp huyện là cấp trung gian, là một trong bốn cấp hành chính, nhưng là cấp gần dân, trực tiếp tổ chức các hoạt động thực tiễn, nơi diễn ra các hoạt động phong phú, đa dạng, toàn diện của xã hội và có thế mạnh riêng của nó.

1.2.2. Vai trò của năng lực tư duy lý luận đối với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện

Vai trò chủ yếu của năng lực tư duy lý luận với hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện được thể hiện trong những điểm cụ thể sau:

Thứ nhất, năng lực tư duy lý luận giúp người cán bộ chủ chốt cấp huyện nâng cao nhận thức về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và khả năng tiếp nhận những tri thức khoa học khác.

Thứ hai, năng lực tư duy lý luận giúp cho người cán bộ chủ chốt cấp huyện nâng cao khả năng nhận thức thực tiễn và vận dụng sáng tạo lý luận, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đề ra những nghị quyết, chủ trương nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện trên địa bàn huyện.

Thứ ba, năng lực tư duy lý luận giúp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn.

Thứ tư, năng lực tư duy lý luận giúp cho cán bộ chủ chốt cấp huyện nâng cao năng lực dự báo, khả năng xử lý thông tin trên cơ sở đó có định hướng đúng đắn, quyết định kịp thời, chính xác phù hợp với thực tiễn địa bàn họ phụ trách.

Thứ năm, năng lực tư duy lý luận giúp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện xây dựng phương pháp làm việc khoa học, tác phong dân chủ, tổ chức phối hợp, động viên cán bộ cấp dưới và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ trên địa bàn.

Tóm lại, tư duy lý luận là quá trình phản ánh hiện thực khách quan một cách gián tiếp, là quá trình sáng tạo lại hiện thực dưới dạng tinh thần theo con đường khái quát hoá, trừu tượng hoá nhằm đi sâu vào nhận thức bản chất, quy luật.

Năng lực tư duy lý luận là tổng hợp các phẩm chất tư duy trí tuệ của chủ thể đáp ứng yêu cầu nhận thức đúng đắn hiện thực ở trình độ lý luận. Năng lực tư duy lý luận được thể hiện ở năng lực lưu giữ - tái hiện, năng lực trừu tượng hoá - khái quát hoá và năng lực liên tưởng - suy luận. Trong đó trừu tượng hoá và khái quát hoá là năng lực trí tuệ cơ bản nhất. Năng lực tư duy lý luận có vai trò rất quan trọng đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện. Người cán bộ có năng lực tư duy lý luận là người có khả năng đưa lý luận vào thực tiễn một cách thiết thực, sáng tạo, linh hoạt mang lại hiệu quả cao trong công việc mình phụ trách.

Chương 2

THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN VÀ NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN Ở TỈNH LẠNG SƠN HIỆN NAY

2.1. Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn và những nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy của họ

2.1.1. *Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn*

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Lạng Sơn hiện có 21.346 người; trong đó, người dân tộc thiểu số chiếm 73,65% đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn. Cán bộ có chức danh từ cấp trưởng, phó phòng và tương đương trở lên, hiện nay có 779 người. Trong đó trình độ đại

học chiếm 55,82%; trình độ lý luận chính trị cao cấp chiếm 31,08%, trung cấp chiếm 29,14%.

Thực trạng về cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn đang đặt ra nhu cầu phải tăng cường cả về số lượng và chất lượng cán bộ, cơ cấu tổ chức cán bộ giữa các khối, các cơ quan, ban, ngành; đảm bảo sự đồng bộ, tính thống nhất, tiêu chuẩn hoá về trình độ văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước. Cần khắc phục tình trạng yếu kém về năng lực, trình độ, đạo đức... đặc biệt là năng lực tư duy lý luận trong giai đoạn tới.

2.1.2. Một số nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn

Một số nhân tố khách quan

Điều kiện tự nhiên - xã hội của Lạng Sơn:

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi nằm ở phía Đông Bắc Tổ quốc Việt Nam, có đường biên giới giáp với Trung Quốc dài 253 km; Lạng Sơn có diện tích tự nhiên là 8.331,24 km². Toàn tỉnh có 11 huyện, thành phố, trong đó, 5 huyện biên giới, 226 xã, phường, thị trấn. Dân số 731.887 người với 7 dân tộc chính cùng chung sống; trong đó, dân tộc thiểu số chiếm 83,48% (dân tộc Tày, Nùng chiếm 79% dân số). Kinh tế Lạng Sơn có tốc độ tăng trưởng khá cao. GDP giai đoạn 2006 - 2008 tăng 11,06%/ năm. Lạng Sơn hiện vẫn là tỉnh nghèo, chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa cao, thiếu bền vững, quy mô sản xuất còn nhỏ bé, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, nền kinh tế còn chủ yếu vẫn là nông - lâm nghiệp, cơ sở vật chất còn nghèo, lạc hậu. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao, thu nhập bình quân đầu người còn thấp.

Do tác động các thành tựu của công cuộc đổi mới:

Trước hết, sự phát triển kinh tế thị trường, thay đổi cơ cấu kinh tế... đòi hỏi người dân nói chung và đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện nói riêng để thành công phải năng động, nhạy bén. *Thứ hai*, đổi mới với chủ trương mở rộng hội nhập và giao lưu kinh tế quốc tế đã tạo cho Lạng Sơn, một tỉnh biên

giới với nhiều cửa khẩu quốc tế lớn - những điều kiện hết sức thuận lợi cho phát triển kinh tế. *Thứ ba*, những thành tựu to lớn về kinh tế - xã hội của công cuộc đổi mới đã làm thay đổi toàn diện đời sống kinh tế - xã hội. Đây chính là cơ sở mang tính quyết định không chỉ nâng cao đời sống vật chất - tinh thần cho nhân dân mà đặc biệt là dân trí từng bước được nâng cao. *Thứ tư*, đổi mới với các thành tựu về đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước, dân chủ hóa đời sống xã hội, tăng cường xây dựng hệ thống chính trị, cải cách hành chính... đã từng bước tạo ra cách lãnh đạo, quản lý, điều hành mới phù hợp với những nhu cầu của xã hội hiện đại. *Thứ năm*, bên cạnh những tác động tích cực nói trên, quá trình đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế cũng có những tác động tiêu cực đến năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn như: do tính chất của kinh tế thị trường chi phối nên tư duy của con người, tập trung vào lợi ích kinh tế, lợi ích trước mắt và phiến diện.

Tác động của quá trình hội nhập quốc tế:

Thứ nhất, sự mở rộng giao lưu quốc tế đã tạo ra những cơ hội học hỏi kinh nghiệm cách làm, cách nghĩ mới; *Thứ hai*, sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông, công nghệ thông tin, internet... đã thực sự tạo ra một cuộc cách mạng trong lĩnh vực thông tin, nhận thức và tư duy. *Thứ ba*, chính bối cảnh toàn cầu hóa đã làm thay đổi tư duy của con người, ngày càng nhận thức được sự phụ thuộc lẫn nhau của các vấn đề kinh tế - xã hội.

Một số nhân tố chủ quan

Ảnh hưởng của tư duy truyền thống dân tộc đối với năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn là hết sức rõ rệt. Đặc trưng tư duy truyền thống của dân tộc đó là tư duy duy tình, coi trọng các giá trị đạo đức, tinh thần, phương pháp tư duy mềm dẻo, năng động, linh hoạt; tư duy mang nặng tính trực quan, kinh nghiệm và tiền khoa học.

Do công tác đào tạo, giáo dục và truyền thông đã từng bước nâng cao trình độ dân trí và đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào tỉnh Lạng Sơn.

Công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thời gian qua, đã tạo ra một bước đột phá quan trọng trong việc từng bước nâng cao trình độ và năng lực tư duy lý luận ở Lạng Sơn.

Cùng với ảnh hưởng của tư duy truyền thống, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn do chủ yếu là người dân tộc nên trong tư duy của họ mang nhiều nét riêng biệt. Đó là khả năng tư duy lý luận thấp, lôgic tư duy yếu, nặng về dập khuôn, giáo điều, máy móc, chủ quan, duy ý chí, bảo thủ, trực quan, kinh nghiệm, phiến diện.

2.2. Thực trạng năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn

2.2.1. Một số ưu điểm về năng lực tư duy lý luận

Một số ưu điểm về năng lực tư duy lý luận

Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn có nhiều ưu điểm về tư duy và năng lực tư duy lý luận.

Một là, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện có nhạy cảm chính trị nhất định. Chính sự nhạy cảm chính trị đã góp phần tạo nên năng lực định hướng chính trị trong hoạt động nhận thức và tổ chức hoạt động thực tiễn của họ ở địa phương.

Hai là, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện có thể mạnh về kinh nghiệm chỉ đạo thực tiễn. Đa số họ là những người có quá trình lăn lộn và trưởng thành từ hoạt động thực tiễn tại địa phương.

Ba là, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện có năng lực nhất định trong việc vận dụng đường lối đổi mới của Đảng vào xây dựng các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội cụ thể trên địa bàn của mình.

Bốn là, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện có năng lực nhất định trong việc tổng kết kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời, họ có khả năng dự báo xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, từ đó đề ra được những phương hướng, giải pháp cụ thể để phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Nguyên nhân của một số ưu điểm năng lực tư duy lý luận

Một là, do sự nỗ lực, tự giác trong học tập và rèn luyện của bản thân cán bộ chủ chốt cấp huyện đã tiếp thu, bổ sung những kiến thức, kinh nghiệm mới về lãnh đạo và quản lý trong thực tiễn đổi mới toàn diện đất nước.

Hai là, do đổi mới phương thức, nội dung đào tạo cán bộ nói chung theo hướng nâng cao chất lượng đào tạo, gắn lý luận với thực tiễn địa phương, cập nhật bồi dưỡng kiến thức mới; đổi mới chương trình đào tạo của hệ thống đào tạo các cấp của Đảng và Nhà nước.

Ba là, do chủ trương của Đảng và nhà nước về tiêu chuẩn hoá cán bộ nói chung, cán bộ lãnh đạo, chủ chốt cấp huyện nói riêng phải đạt chuẩn trình độ học vấn, chuyên môn cao hơn.

Bốn là, sự quan tâm thường xuyên, xác định đúng đắn tầm quan trọng của công tác cán bộ trong thời kỳ đổi mới, cụ thể hoá bằng chương trình, kế hoạch, quy chế, chính sách phù hợp ở địa phương; nâng cao nhận thức các cấp uỷ Đảng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Năm là, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị là tiêu chí đánh giá, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý. Nâng cao trình độ tri thức, trí tuệ, lý luận về năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

2.2.2. Một số hạn chế về năng lực tư duy lý luận

Một số hạn chế về năng lực tư duy lý luận

Một là, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện mặc dù đã có sự phát triển nhất định về năng lực tư duy lý luận, nhưng cấp độ đạt được còn thấp, tư duy lôgic yếu.

Hai là, trong hoạt động lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện còn nhiều biểu hiện của bệnh giáo điều, dập khuôn, máy móc.

Ba là, dự đoán, dự báo, đánh giá tình hình chưa theo kịp thực tế, việc nắm bắt, xử lý thông tin thiếu nhạy bén, kịp thời, chính xác.

Bốn là, hoạt động của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện còn biểu hiện bệnh chủ quan, duy ý chí, trực quan kinh nghiệm, sự bất cập về năng lực tổ chức thực tiễn.

Năm là, hoạt động của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện chưa coi trọng đúng mức khâu tổng kết kinh nghiệm thực tiễn để góp phần giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn.

Nguyên nhân của những hạn chế về năng lực tư duy lý luận

Một là, hoàn cảnh kinh tế - xã hội, môi trường sống, sinh hoạt và làm việc, trình độ dân trí thấp kém ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển năng lực tư duy lý luận của đội ngũ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện.

Hai là, kiểu tư duy cũ của cơ chế tập trung, quan liêu bao cấp chưa được khắc phục triệt để, nó vẫn gây ảnh hưởng và là nguyên nhân tạo ra thực trạng năng lực tư duy lý luận yếu kém của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Ba là, trình độ học vấn, trình độ lý luận, trình độ chuyên môn nghiệp vụ thấp, hệ thống đào tạo thiếu đồng bộ, ý thức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ chủ chốt chưa được coi trọng đúng mức.

Bốn là, những hạn chế, bất cập trong công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự yếu kém về năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Năm là, công tác cán bộ, đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện chưa được nghiên cứu, tổng kết thành lý luận.

Tóm lại, năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay, cùng tồn tại nhiều ưu điểm và nhiều hạn chế, yếu kém. Xuất phát từ một tỉnh miền núi, đa số là đồng bào dân tộc thiểu số, do chịu tác động của nhiều yếu tố, riêng biệt tạo nên chỉ có ở tỉnh Lạng Sơn. Yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước tình hình và bối cảnh hiện tại đang đòi

hỏi đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện phải không ngừng học tập, rèn luyện phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, nhằm nâng cao trình độ lãnh đạo, điều hành. Nâng cao năng lực tư duy lý luận sẽ giúp họ giải quyết tốt những vấn đề đặt ra trong cuộc sống ở địa phương, nâng cao khả năng dự báo, định hướng cho chương trình phát triển chung; đồng thời, nâng cao khả năng vận dụng sáng tạo, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn địa phương.

Chương 3

MỘT SỐ QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN Ở TỈNH LẠNG SON

3.1. Một số quan điểm cơ bản nhằm nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn

Một là, nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn phải gắn với giải quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn.

Hai là, nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện trên cơ sở quan điểm của Đảng về công tác cán bộ phải gắn liền với việc nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của chính họ.

Ba là, nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện gắn với việc thường xuyên nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Bốn là, kết hợp chặt chẽ nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện với việc tăng cường rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng cho họ.

3.2. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tạo bước chuyển biến tích cực về đời sống vật chất, văn hoá, trình độ dân trí cho cán bộ và

cộng đồng, là tiền đề quan trọng để nâng cao tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Thứ hai, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, coi trọng các khâu trong công tác cán bộ trên cơ sở chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn.

Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng, trình độ năng lực tư duy lý luận và năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn.

Thứ tư, phải thường xuyên học tập, nghiên cứu tiếp thu lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và trau dồi phẩm chất, rèn luyện phương pháp tư duy biện chứng duy vật.

Thứ năm, nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn và đổi mới phương pháp tổng kết thực tiễn; gắn lý luận với thực tiễn; thực hiện dân chủ trong lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện

Tóm lại, bốn quan điểm và năm giải pháp cơ bản nhằm từng bước nâng cao trình độ tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện. Nâng cao trình độ dân trí cho cộng đồng là điều kiện có ý nghĩa quyết định đối với những thành công tiếp theo của công cuộc đổi mới và hội nhập, giao lưu quốc tế. Tổng kết thực tiễn, là đòi hỏi khách quan, là công việc thường xuyên của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tổng kết kinh nghiệm thực tiễn phải dựa trên cơ sở lý luận, dưới sự hướng dẫn của lý luận. Những quan điểm mang tính định hướng và một số giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Tư duy là một vấn đề quan trọng thu hút sự quan tâm của các nhà triết học trong suốt chiều dài lịch sử triết học. Tư duy phản ánh cái chung, trừu tượng hóa, phản ánh thế giới một cách gián tiếp, phản ánh thế giới một cách tích cực và sáng tạo. Năng lực tư duy lý luận là khả năng tư duy về những vấn

đề chung, tổng thể, toàn vẹn, nắm bắt đối tượng trong tính chỉnh thể của sự tồn tại, vận động và phát triển; đó là khả năng tư duy khoa học, sáng tạo trong sử dụng các khái niệm, phạm trù để phân tích, so sánh, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa đem lại những tri thức mới vừa sâu sắc vừa mang tính hệ thống. Năng lực tư duy lý luận có vai trò quan trọng đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện. Năng lực tư duy lý luận còn giúp cho cán bộ chủ chốt cấp huyện nâng cao khả năng nắm bắt, đánh giá tình hình thực tiễn, tìm ra những nguyên nhân thành công và thất bại, đúc rút kinh nghiệm phục vụ trực tiếp cho công tác lãnh đạo, điều hành và định hướng cho hoạt động nhận thức và thực tiễn tiếp theo.

Năng lực tư duy lý luận là tiền đề, là nền tảng tạo nên năng lực lãnh đạo, quản lý cũng như bản lĩnh và phẩm chất của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện trước những đòi hỏi ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước. Thực tế cho thấy, năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn có những thế mạnh nhưng vẫn còn nhiều hạn chế.

Để phát huy thế mạnh, hạn chế những yếu kém và thiết thực nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn cần quán triệt một số quan điểm, đó là: Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện phải gắn với giải quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn; nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện trên cơ sở quan điểm của Đảng về công tác cán bộ phải gắn liền với việc nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của chính họ; nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện gắn với việc thường xuyên nâng cao lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện phải kết hợp chặt chẽ với việc tăng cường rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng cho họ.

Quá trình nâng cao năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở tỉnh Lạng Sơn cần thực hiện một cách đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tạo bước chuyển biến tích cực về đời sống vật chất, văn hoá, trình độ dân trí cho cán bộ và cộng đồng, là tiền đề quan trọng để nâng cao tư duy lý luận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, coi trọng các khâu trong công tác cán bộ trên cơ sở chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện; tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng, trình độ năng lực tư duy lý luận và tổ chức hoạt động thực tiễn; phải thường xuyên học tập, nghiên cứu tiếp thu lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và trau dồi phẩm chất, rèn luyện phương pháp tư duy biện chứng duy vật; nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn và đổi mới phương pháp tổng kết thực tiễn; gắn lý luận với thực tiễn; thực hiện dân chủ trong lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện.

Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đang đặt ra yêu cầu mới đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện, vì thế, để hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng, đòi hỏi đội ngũ cán bộ này phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, học tập để hoàn thiện bản thân cả về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, năng lực tư duy lý luận, năng lực lãnh đạo và quản lý, đồng thời, phải không ngừng học hỏi tích lũy, đúc kết kinh nghiệm thực tiễn. Có như thế, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn mới thực sự đủ năng lực và phẩm chất lãnh đạo cán bộ và nhân dân địa phương thực hiện tốt nhất mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.